

Số: 2064 /TTCP-KHTCTH

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2013

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá XIII

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, TP: Hải Dương;
Bà Rịa – Vũng Tàu; Tây Ninh; Lạng Sơn; Thái
Nguyên; Cần Thơ; Đắk Lắk; Tiền Giang; Ninh
Thuận; Nghệ An; Phú Yên; Quảng Ngãi; TP Hồ
Chí Minh; Hà Nội.

Thực hiện Công văn số 365/BDN ngày 05/7/2013¹; số 429/BDN ngày 02/8/2013 của Ban Dân nguyện của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIII, Thanh tra Chính phủ báo cáo như sau:

1. Nội dung kiến nghị số 2

Cử tri tiếp tục bức xúc về công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước chưa đạt hiệu quả. Cử tri đề nghị phải coi tội tham nhũng như là “giặc nội xâm” Đảng, Nhà nước cần mạnh tay trong việc diệt loại giặc này (cử tri tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu):

Trả lời:

Trong thời gian qua, các ngành, các cấp đã quan tâm, tiếp tục triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng trong công tác PCTN như tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Kết luận số 21 KL/TW của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI), Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2012-2016... Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được các cấp, các ngành triển khai rộng rãi, đồng bộ, trong đó có một số biện pháp đã đạt được kết quả tích cực như: cải cách hành chính, công khai, minh bạch hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức, nghề nghiệp; việc phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đã có sự chủ động hơn, hiệu quả hơn.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác PCTN vẫn còn những hạn chế, như: vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên nhận thức về công tác PCTN còn hạn chế, dẫn tới thiếu tự giác trong chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN; việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng tại nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị còn mang tính hình thức; việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của pháp luật về các giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn chậm (chuyên đổi vị

¹ Nội dung kiến nghị số 1 liên quan đến ban hành Nghị định về tổ chức và hoạt động của thanh tra chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, Thanh tra Chính phủ đã có văn bản gửi lại Ban Dân nguyện do không thuộc thẩm quyền xử lý.

trí công tác, xử lý trách nhiệm người đứng đầu...); một số quy định nhằm tháo gỡ vướng mắc trong phát hiện, xử lý các vụ tham nhũng chưa được ban hành kịp thời (giám định tư pháp...); minh bạch về tài sản, thu nhập hiệu quả thấp (việc xác minh để bảo đảm tính trung thực của việc kê khai còn ít; chưa kiểm soát được tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn...); việc tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn yếu; việc phát hiện, xử lý tội phạm tham nhũng còn ít so với tình hình tham nhũng xảy ra; việc xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp còn chậm, kéo dài; việc thu hồi tài sản tham nhũng còn hạn chế...

Nhận thức rõ tác hại nghiêm trọng của vấn nạn này, Đảng, Nhà nước xác định việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng là vấn đề cấp bách, thường xuyên và lâu dài nhằm ổn định lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, là nhiệm vụ chính trị nhằm làm trong sạch bộ máy nhà nước làm lành mạnh các quan hệ xã hội. Chính phủ xác định PCTN vẫn là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, cần được tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt hơn. Các cấp, các ngành phải triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, có xác định trọng tâm, trọng điểm trong từng giai đoạn và xác định rõ lộ trình thực hiện, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể; thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện. Các cấp ủy đảng, cán bộ chủ chốt, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải đi đầu, làm trước và phải thật sự gương mẫu để cấp dưới và nhân dân noi theo.

Một trong những giải pháp trọng tâm phải được quan tâm thực hiện trong thời gian tới là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; xử lý kiên quyết, kịp thời các hành vi tham nhũng, bất kể người có hành vi tham nhũng là ai, ở vị trí nào. Kiên quyết thu hồi triệt để tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân bị những kẻ tham nhũng chiếm đoạt; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị về PCTN ở Trung ương và các cấp, các ngành.

2. Nội dung kiến nghị số 3

Cử tri bức xúc việc đấu tranh chống tham nhũng hiệu quả chưa cao, tình trạng thất thoát tiền, tài sản của nhà nước lớn gây mất lòng tin của nhân dân. Cử tri kiến nghị Nhà nước phải có biện pháp đấu tranh quyết liệt hơn, hiệu quả hơn; phòng, chống tham nhũng trước và trên hết phải làm từ “trên cao xuống” vì khi cán bộ cấp trên trong sạch; công khai kết quả xử lý các trường hợp tham nhũng để nhân dân biết, quyết tâm chống tham nhũng thì cán bộ cấp dưới sẽ không tham nhũng (cử tri các tỉnh Tây Ninh, Hải Dương):

Trả lời:

Trong thời gian qua, tình hình tham nhũng, lãng phí vẫn diễn ra nghiêm trọng với biểu hiện tinh vi, phức tạp, xảy ra ở nhiều lĩnh vực, thể hiện ở một số lượng tài sản của Nhà nước bị chiếm đoạt, thất thoát; số đối tượng vi phạm, trong đó có nhiều cán bộ, công chức thậm chí có cả một số cán bộ chủ chốt tham gia. Một số vụ án lớn trong thời gian vừa qua như Vinashin, Vinalines đang làm xói mòn lòng tin của nhân dân ta đối với Đảng và Nhà nước.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng nêu trên là do việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng tại nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị còn mang tính hình thức; việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của pháp luật về các giải pháp phòng ngừa tham nhũng còn chậm (chuyển đổi vị trí công tác, xử lý trách nhiệm người đứng đầu...); một số quy định nhằm tháo gỡ vướng mắc trong phát hiện, xử lý các vụ tham nhũng chưa được ban hành kịp thời (giám định tư pháp...); minh bạch về tài sản, thu nhập hiệu quả thấp (việc xác minh để bảo đảm tính trung thực của việc kê khai còn ít; chưa kiểm soát được tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn...); việc tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn yếu; việc phát hiện, xử lý tội phạm tham nhũng còn ít so với tình hình tham nhũng xảy ra; việc xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp còn chậm, kéo dài; việc thu hồi tài sản tham nhũng còn hạn chế...

Nhằm hạn chế và từng bước đẩy lùi tham nhũng, các cấp, các ngành quán triệt mục tiêu, quan điểm, nội dung và giải pháp trong Nghị quyết của Đảng và các quy định của Luật PCTN; tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, có xác định trọng tâm, trọng điểm trong từng giai đoạn và xác định rõ lộ trình thực hiện, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể; thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện. Các cấp ủy đảng, cán bộ chủ chốt, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải đi đầu, làm trước và phải thật sự gương mẫu để cấp dưới và nhân dân noi theo, cụ thể phải chú trọng thực hiện các nhóm giải pháp sau:

- Đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN; nhấn mạnh sự tự phê bình và phê bình, sự gương mẫu của cấp trên, của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trước hết là cán bộ cao cấp ở Trung ương và người đứng đầu các ngành, các cấp, các đơn vị.

- Tích cực xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực, xóa bỏ cơ chế "xin, cho", trong đó chú trọng các lĩnh vực về đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tín dụng - ngân hàng, quản lý tài chính, tài sản công, tổ chức cán bộ, quản lý doanh nghiệp nhà nước...; Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, nhất là công khai, minh bạch trong xây dựng chính sách, pháp luật, quá trình chuẩn bị, trình, ban hành các quyết định, văn bản hành chính cá biệt; chú trọng cải cách thực chất chế độ tiền lương, bảo đảm để người có chức vụ, quyền hạn có mức thu nhập khá trong xã hội; thực hiện chính sách tiền lương, đãi ngộ hợp lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và trong một số lĩnh vực đặc thù, nhất là lĩnh vực PCTN.

- Khẩn trương hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, nội luật hóa những quy định của Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng phù hợp với điều kiện của Việt Nam và khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực tiễn PCTN thời gian qua,

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

và nhân dân; có chính sách truyền thông đúng đắn về tình hình tham nhũng và công tác PCTN; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, không để tình trạng thông tin sai sự thật, tạo dư luận không đúng về tình hình và những nỗ lực PCTN của Việt Nam.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; xử lý kiên quyết, kịp thời các hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân bị chiếm đoạt và thất thoát; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị về PCTN ở các cấp, các ngành.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, đảng viên, công dân trong PCTN; tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp thu những kinh nghiệm tốt và phù hợp của thế giới để nâng cao hiệu quả công tác PCTN, củng cố lòng tin của nhân dân, bạn bè quốc tế và các đối tác phát triển.

3. Nội dung kiến nghị số 4 và số 7

Cử tri đề nghị Nhà nước cần tăng cường hơn nữa công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhân dân, đặc biệt là các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài gây bức xúc và ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân.

Cử tri tiếp tục phản ánh việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trên lĩnh vực đất đai, nhà ở, khai thác khoáng sản và ô nhiễm môi trường còn chậm chễ, kéo dài, một số trường hợp chưa đúng theo quy định của pháp luật, gây bức xúc trong nhân dân. Cử tri đề nghị Nhà nước chỉ đạo các cơ quan liên quan cần sớm thực hiện các giải pháp nhằm khắc phục có hiệu quả tình trạng khiếu nại bức xúc, đông người, kéo dài trong thời gian qua (cử tri các tỉnh Hải Dương, TP Hồ Chí Minh):

Trả lời:

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự cố gắng phấn đấu của tất cả các cấp, các ngành, tình hình khiếu nại, tố cáo cả nước năm 2012 giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2011 về số lượng đơn thư và số vụ việc khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, số lượt đoàn đông người tăng, có thời điểm tính chất mức độ gay gắt hơn (từ tháng 2 đến tháng 5/2012). Trong đó, nhiều vụ việc phát sinh trước đây đã được các cấp chính quyền giải quyết nhiều lần, với nhiều biện pháp khác nhau nhưng không dứt điểm, hoặc đã dứt điểm được nhiều năm, nay công dân lại tái khiếu, nhất là các vụ việc khiếu nại liên quan đến việc về thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án qua nhiều năm nay, đã nhiều cấp giải quyết nhưng công dân không chấp nhận.

Trước tình hình trên, ngày 18/5/2012 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 14/CT-TTg về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kế hoạch 1130/KH-TTCP ngày 10/5/2012 về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo

phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Quốc hội ban hành Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các quyết định hành chính về đất đai.

Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 1130/KH-TTCT, Thanh tra Chính phủ đã phối hợp chặt chẽ các Bộ, ngành, địa phương chủ động nắm tình hình và bắt kịp thời xử lý các tình huống phức tạp phát sinh trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo; chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an tổ chức triển khai; cử nhiều đoàn công tác, tổ công tác về làm việc với địa phương để hướng dẫn, chỉ đạo và phối hợp trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã thành lập 28 tổ công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân 47 tỉnh, thành phố có vụ việc để kiểm tra, rà soát nội dung vụ việc, quá trình giải quyết, làm rõ nguyên nhân và xác định phương án giải quyết dứt điểm.

Qua tổng kết công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp kéo dài, tính đến ngày 15/8/2013, cả nước đã rà soát 528/528 vụ việc (đạt 100%), đã xem xét, giải quyết 466/528 vụ việc, đạt tỷ lệ 88,26%, trong đó:

- Đã ban hành thông báo chấm dứt thụ lý hành chính 371/528 vụ việc, đạt tỉ lệ 70,27%, trong đó có 23/371 vụ việc (chiếm 6,2%) người khiếu nại tự rút đơn sau khi đã làm rõ; 236/371 vụ việc (chiếm 63,6%) qua xem xét, đã giải quyết đúng pháp luật, không phát sinh tình tiết mới, thống nhất chấm dứt thụ lý hành chính vì đã qua nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều lần giải quyết.

- Công dân khởi kiện ra tòa: 15/528 vụ việc, chiếm tỉ lệ 2,8%.

Hiện nay còn 62/528 vụ việc (11,74%) đang tiếp tục giải quyết. Đây là những vụ việc rất phức tạp, nhiều liên quan đến cơ chế, chính sách, cần phải có thời gian nghiên cứu đầy đủ và thống nhất cao giữa các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để báo cáo Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo xem xét, giải quyết dứt điểm². Theo thống kê, thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài các ngành, các cấp và địa phương đã giải quyết, khôi phục quyền lợi và hỗ trợ cho công dân 1.389,2 tỷ đồng; 34,33 ha đất sản xuất; 0,84 ha đất ở; 24 nền nhà tái định cư³...

Nhìn chung, các ngành, các cấp đã quan tâm thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch 1130 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài và đạt được những kết quả tích cực. Bên cạnh việc kiểm tra, rà soát, giải quyết 528 vụ việc, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố cũng đã chủ động kiểm tra, rà soát các vụ việc phức tạp, đồng người gần đây để có phương án giải quyết tích cực. Phần lớn các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ;

² Thanh tra Chính phủ đang tổng hợp các vụ việc gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết, phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến chỉ đạo trong tháng 9/2013.

³ Tập trung ở một số địa phương như: Thái Bình, Hải Phòng, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Kom Tum, Bình Phước, Bạc Liêu, Kiên Giang, Tây Ninh... (đã thực hiện chi trả 3,6 tỷ đồng, 5,4 ha đất sản xuất cho người dân).

có nhiều vụ việc phức tạp đã thu hút được có sự tham gia tích cực của các cấp ủy đảng, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc các cấp và các đoàn thể, Đoàn Luật sư cùng với các cấp chính quyền để bàn bạc thống nhất phương án giải quyết, thể hiện sự chuyển biến về ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Do đó tạo được sự thống nhất về nhận thức và hành động trong việc giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Việc tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài nên đã tác động tích cực đến tình hình và kết quả của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo làm cho số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo giảm hơn 25% và số lượt đoàn đông người giảm hơn 14% trong năm 2013. Nhiều bức xúc trong nhân dân cũng đã được giải tỏa, nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài đã được giải quyết dứt điểm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự xã hội và ổn định tình hình.

Trong thời gian tới Chính phủ sẽ tiếp tục chỉ đạo việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài khác chưa được giải quyết (ngoài 528 vụ việc đã giải quyết, bao gồm những lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo như: đất đai, nhà ở, khai thác khoáng sản, ô nhiễm môi trường...). Thanh tra Chính phủ hướng dẫn việc triển khai thực hiện trên quan điểm nhằm từng bước chấn chỉnh công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đúng quy định của pháp luật. Bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của công dân. Đảm bảo trật tự an toàn xã hội và an ninh chính trị coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành.

4. Nội dung kiến nghị số 5

Đề nghị Nhà nước tăng cường hơn nữa trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, không để các vụ tiêu cực xảy ra như Vinashin, Vinalines, tạo niềm tin trong nhân dân (cử tri tỉnh Lạng Sơn).

Trả lời:

Những sai phạm nghiêm trọng, gây thất thoát lớn tài sản của nhà nước tại Vinashin, Vinalines đã gây bức xúc trong dư luận, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với công cuộc đấu tranh chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước. Một số cơ quan quản lý nhà nước như Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Tài chính cũng có một phần trách nhiệm như chưa kiên quyết có những giải pháp kịp thời và hiệu quả ngăn chặn những yếu kém của Tập đoàn Vinashin, Vinalines.

Chính phủ đã có những giải pháp quyết liệt nhằm hạn chế đến mức thấp nhất hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí gây thất thoát tài sản nhà nước như tăng cường công khai minh bạch về tài chính của các doanh nghiệp nhà nước trong hoạt động tín dụng, đầu tư xây dựng. Chính phủ cũng đã tạm dừng thí điểm các Tập đoàn nhà nước, ngoài ra cũng có những giải pháp cụ thể nhằm tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong các Tập đoàn, tăng cường công tác quản lý, đặc biệt là tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước nói chung các Tập đoàn nhà nước nói riêng.

Về phía Thanh tra Chính phủ, thời gian qua cũng đã đẩy mạnh công tác PCTN nhất là tập trung vào việc xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật về PCTN và tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng các ngành, các cấp trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đồng thời cũng đã chỉ đạo thanh tra các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác này, trong đó chú trọng vào các chuyên đề cụ thể như vấn đề công khai hoạt động của cơ quan, đơn vị, vấn đề minh bạch, kê khai tài sản, thu nhập, quản lý vốn...

5. Nội dung kiến nghị số 6

Có cử tri kiến nghị với Chính phủ cần thực hiện tốt hơn, mạnh hơn công tác phòng, chống tham nhũng để đảm bảo tính răn đe, cần tập trung phòng, chống tham nhũng vào những ngành có nguy cơ tiêu cực cao (cử tri thành phố Hà Nội).

Trả lời:

Với tinh thần kiên quyết, kiên trì, quyết tâm thực hiện bằng được mục tiêu: "Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân; xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính", đến nay, công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) đã có những chuyển biến tích cực, tham nhũng trên một số lĩnh vực quản lý nhà nước đã từng bước được kiềm chế. Tuy nhiên, tham nhũng vẫn còn nghiêm trọng, với những biểu hiện tinh vi, phức tạp, diễn ra ở nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước. Trong đó, một số lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tiêu cực cao, dễ xảy ra tham nhũng cần được lưu ý:

- *Lĩnh vực tín dụng, ngân hàng:* Đây là một lĩnh vực "nóng", được dư luận đặc biệt quan tâm. Một số vụ án mà cơ quan chức năng phát hiện và xử lý cho thấy dạng tham nhũng chủ yếu: Thỏa thuận trái pháp luật, ép buộc khách hàng phải cắt lại phần trăm cho vay (thực chất là hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ); nhận hối lộ của khách hàng để hợp thức hóa hồ sơ xin vay không đúng quy định như không có tài sản thế chấp, tài sản không đủ đảm bảo; thông đồng với đối tượng bên ngoài ngân hàng lập hợp đồng khống, nâng giá tài sản thuê mua để rút tiền của ngân hàng chuyển đến các công ty sản sau hoặc sử dụng vào mục đích cá nhân.

- *Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản:* Tham nhũng chủ yếu diễn ra trong việc quy hoạch; chuyển đổi mục đích sử dụng đất; thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, định giá đất; cấp phép khai thác tài nguyên, khoáng sản... Một số đối tượng đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho các tổ chức, cá nhân để vụ lợi; giao đất không đúng thẩm quyền; lập hồ sơ khống hoặc khai tăng diện tích đất khi đền bù; không tổ chức đấu giá khi giao tổ chức, cá nhân sử dụng đất công; chính quyền hợp thức hóa cho việc chuyển nhượng, mua bán dự án.

- *Lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản:* Thủ đoạn chủ yếu là không chấp hành đúng trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản; gian lận, thiếu minh bạch trong

đầu thầu; khai khống khối lượng và giá trị vật tư, thiết bị; đưa vật liệu kém chất lượng, sai quy cách vào sử dụng; thi công sai quy trình để giảm chi phí...

- *Lĩnh vực quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp:* Ở lĩnh vực này, tham nhũng chủ yếu là giấu bớt và định giá trị tài sản, đất đai thấp hơn giá trị thực khi cổ phần hóa hoặc bán, khoán, cho thuê doanh nghiệp; lập các hợp đồng mua bán, vận chuyển hoặc hóa đơn khống để chiếm đoạt; nâng khống giá hoặc gửi giá khi mua bán tài sản công để vụ lợi.

Chính phủ luôn xác định công tác PCTN là nhiệm vụ trọng tâm, các cấp, các ngành đã tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, có xác định trọng tâm, trọng điểm trong từng giai đoạn và xác định rõ lộ trình thực hiện, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ, một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm là:

+ Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng cải cách thực chất chế độ tiền lương.

+ Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức do mình quản lý, phụ trách.

+ Tăng cường theo dõi, đôn đốc việc xử lý các vụ án trọng điểm, lựa chọn một số vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp hoặc dư luận xã hội đặc biệt quan tâm hoặc đã kéo dài chưa xử lý dứt điểm để tập trung xử lý.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao: Quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản; đầu tư xây dựng cơ bản; tín dụng, ngân hàng, công tác cán bộ; Có chính sách khen thưởng người tố cáo tham nhũng, biện pháp hữu hiệu bảo vệ người tố cáo, khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia phòng, chống tham nhũng.

6. Nội dung kiến nghị số 8

Cử tri đề nghị tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là các đơn thư liên quan đến đất đai, bồi thường khi thu hồi đất (Cử tri tỉnh Hải Dương).

Trả lời:

Trong nhiều năm qua, nội dung khiếu nại, tố cáo của công dân tập trung chủ yếu trong lĩnh vực đất đai. Năm 2012, nội dung khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực đất đai (khiếu nại việc thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án; khiếu nại tranh chấp đất đai; khiếu nại đòi lại đất cũ) chiếm 74,7% tổng số đơn khiếu nại⁴; tỷ lệ này năm 2013 là 56,5%⁵.

⁴ Báo cáo số 280/BC-CP ngày 17/10/2012 của Chính phủ về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

⁵ Tổng hợp báo cáo của Chính phủ về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2013 phục vụ kỳ họp 6, Quốc hội XIII

Xác định việc kiểm tra, đôn đốc nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói chung và khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực đất đai nói riêng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của ngành Thanh tra, hàng năm Thanh tra Chính phủ đều định hướng thanh tra các cấp, các ngành tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ về giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực này. Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo.

Trong năm 2012, Thanh tra Chính phủ⁶ và các Bộ, ngành, địa phương đã tiến hành 2.683 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Năm 2013, Thanh tra Chính phủ⁷ và các Bộ, ngành, địa phương đã tiến hành 2.417 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước tại 5.285 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện 993 đơn vị có vi phạm, kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 734 tổ chức, 308 cá nhân; xử lý hành chính 40 tổ chức 34 cá nhân. Nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo đã có nhiều đổi mới, gắn với thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất đai của địa phương. Qua thanh tra đã chỉ ra những yếu kém, hạn chế, khuyết điểm, kiến nghị biện pháp nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền trong công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác quản lý, sử dụng đất đai. Năm 2013, công tác đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý về thanh tra được quan tâm chú trọng, kết quả khả quan hơn.

Trong thời gian tới Thanh tra Chính phủ sẽ tiếp tục tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ về giải quyết khiếu nại, tố cáo; gắn với thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất đai, bồi thường thu hồi đất thực hiện dự án nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự xã hội và ổn định tình hình.

7. Nội dung kiến nghị số 9

Cử tri đề nghị cần có những giải pháp đồng bộ, kiên quyết và hữu hiệu hơn nữa trong công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng; giám sát chặt chẽ việc kê khai tài sản của đảng viên, cán bộ, công chức, có hình thức chế tài cụ thể đối với cá nhân, tập thể khi để xảy ra tham nhũng. Bên cạnh đó, cử tri cho rằng việc “học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh” chưa thể hiện cụ thể bằng hành động, còn mang tính hình thức, chưa đi sâu vào thực tế. Cử tri

⁶ Năm 2012, Thanh tra Chính phủ triển khai 6 cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo (tại tỉnh Tiền Giang, Bến Tre, Tuyên Quang, Quảng Bình, Bà Rịa – Vũng Tàu và TP Đà Nẵng).

⁷ Năm 2013, Thanh tra Chính phủ kết luận thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo tại Quảng Bình; thanh tra thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo gắn với công tác quản lý sử dụng đất đai tại Đà Nẵng. Triển khai thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo gắn với quản lý sử dụng đất đai tại An Giang. Theo kế hoạch sẽ tiếp tục triển khai tại các tỉnh Bắc Cạn, Long An, Thừa Thiên Huế.

mong muốn vấn đề này phải thể hiện bằng hành động cụ thể, đặc biệt là trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước (cử tri thành phố Hồ Chí Minh).

Trả lời:

Nhận thức sâu sắc về tác hại của tham nhũng, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều nghị quyết, chính sách, pháp luật quan trọng như Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI); phê chuẩn Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; ban hành Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, Luật PCTN (sửa đổi năm 2007, 2012), Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 5 khóa XI, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập... Các văn bản này thể hiện sự đồng bộ trong chỉ đạo và điều hành, xác định rõ mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và những giải pháp cụ thể cho công tác phòng, chống tham nhũng.

Việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2012 cho thấy: có 104.326 người đã kê khai lần đầu (trong tổng số 106.680 người phải kê khai lần đầu, đạt 98,8%); có 472.975 người đã kê khai bổ sung (trong tổng số 479.604 người phải kê khai bổ sung, đạt 98,6%); có 370.650 người đã được công khai bản kê khai tài sản, thu nhập (chiếm 64,2% tổng số người đã kê khai tài sản, thu nhập); có 58 trường hợp bị xử lý kỷ luật do chậm kê khai, chậm tổng hợp, báo cáo⁸. Trong 6 tháng đầu năm 2013, ngành Thanh tra phát hiện 73 vụ, 80 đối tượng có hành vi liên quan đến tham nhũng với số tiền 117 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi 115 tỉ đồng; đã thu 59 tỷ đồng, kiến nghị xử lý hành chính đối với 04 tập thể, 28 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra hình sự 11 vụ, 34 đối tượng. Kết quả đó cho thấy việc kê khai tài sản của đảng viên, cán bộ, công chức và xử lý cá nhân, tập thể khi để xảy ra tham nhũng đã được Đảng và Nhà nước coi trọng, xem đó như là một trong các biện pháp hữu hiệu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

* Về "học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh": Trong hai năm qua, việc thực hiện 03-CT/TW của Bộ Chính trị đã đạt được kết quả bước đầu, đang dần đi vào nền nếp, qua đó góp phần vào hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong cả nước. Cùng với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", chất lượng sinh hoạt chi bộ, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên được nâng cao hơn. Một số vấn đề tiêu cực, tồn đọng lâu năm gây bức xúc trong dư luận ở địa phương, đơn vị đã được giải quyết dứt điểm, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Bên cạnh đó vẫn còn hạn chế, khuyết điểm trong việc thực hiện nhiệm vụ quan trọng này. Đó là trong thời gian đầu, việc triển khai thực hiện Chỉ thị ở một số địa phương, đơn vị chưa quyết liệt, chưa đồng đều, thiếu sự sáng tạo, chủ động, trông chờ vào cấp trên. Ở một số cơ sở còn lúng túng trong việc đưa học

⁸ Trong đó có 18 trường hợp ở tỉnh Bình Phước và 40 trường hợp tại TP. Hồ Chí Minh.

tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành công việc thường xuyên, phù hợp với nhiệm vụ chính trị của mỗi tổ chức, địa phương, đơn vị, chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, đảng viên; chưa thống nhất nhận thức về cách xây dựng chuẩn mực đạo đức để triển khai thực hiện. Một số nội dung, yêu cầu trong Chỉ thị của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Bí thư chưa được thực hiện đầy đủ.

Vì vậy, trong thời gian tới, Đảng và Nhà nước tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, chặt chẽ các nội dung sau: Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng, mục đích, yêu cầu về nội dung Chỉ thị của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Ban Bí thư về “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”; nhận thức rõ việc tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh” là một chủ trương lớn của Đảng, vừa là nhiệm vụ cấp bách trước mắt, vừa là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài, coi đây là công việc thường xuyên, hàng ngày, là trách nhiệm cụ thể, thiết thân của mỗi cán bộ, đảng viên; quan tâm làm tốt công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị, kịp thời phát hiện, uốn nắn những hạn chế, khuyết điểm, những việc làm chưa tốt; cổ vũ, động viên, biểu dương những điển hình cá nhân, tập thể tiên tiến, có cách làm hay, hiệu quả để nhân rộng.

9. Nội dung kiến nghị số 10

Đề nghị Chính phủ có quy định cụ thể, chặt chẽ trong việc kê khai tài sản đối với cán bộ, công chức, đặc biệt là những người có chức vụ, có quyền, giữ những vị trí quan trọng của Nhà nước, tránh tình trạng kê khai hình thức; cần phải được công bố công khai trước nhân dân (thông qua các website, các phương tiện truyền thông khác...) để người dân dễ dàng thực hiện chức năng giám sát (cử tri tỉnh Thái Nguyên).

Trả lời:

Trong thời gian qua, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập đã từng bước được hoàn thiện; tạo lập cơ sở pháp lý cho việc kê khai, công khai xác minh tài sản, thu nhập; giúp các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai, phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên, bước đầu góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng. Việc kê khai tài sản, thu nhập đã trở thành hoạt động bình thường, tâm lý e ngại phải kê khai tài sản, thu nhập đã dần được khắc phục; bước đầu hình thành tài liệu về bản kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Bên cạnh những mặt làm được nêu trên, việc minh bạch tài sản, thu nhập có những hạn chế, bất cập: Việc kê khai tài sản, thu nhập chỉ nặng về hình thức do việc kê khai chỉ dựa vào ý thức tự giác, hầu hết không kiểm tra, xác nhận; việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập ở nơi công tác, trong chi bộ, trong cấp ủy nhiều nơi chưa thực hiện nghiêm túc; việc xác minh để bảo đảm tính trung thực của việc kê khai còn ít do điều kiện để tiến hành kiểm tra, xác minh về đối với việc kê khai tài sản, thu nhập quá chặt chẽ... Việc công bố công khai tài sản thu nhập (thông qua các website hoặc các phương tiện truyền thông khác)

pháp luật hiện hành chưa thể chế hóa chủ trương này do diện người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản khá rộng; việc công khai rộng rãi có thể gây khó khăn cho việc tự bảo vệ tài sản của người có nghĩa vụ kê khai, do đó cần có lộ trình để thực hiện.

Xác định được các hạn chế bất cập đó Quốc hội đã sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2012, trong đó sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung về minh bạch tài sản; Chính phủ xây dựng Đề án “Tăng cường thực hiện và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của Đảng và Nhà nước”; ban hành Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 về minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, đặc biệt là những người có chức vụ, có quyền hạn. Nghị định đã quy định chặt chẽ việc kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai; giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm; xác minh tài sản, thu nhập; xử lý vi phạm các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong tổ chức thực hiện.

10. Nội dung kiến nghị số 11

“Đề nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ngành Thanh tra, đề nghị Thanh tra Chính phủ chỉ đạo Trường Cán bộ Thanh tra thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo để cán bộ công chức trong ngành được học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đặt ra” (cử tri tỉnh Đắk Lắk).

Trả lời:

Trong những năm gần đây, việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được Ban cán sự đảng, Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và tập trung chỉ đạo, thông qua việc mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho công chức ngành thanh tra, tập trung chủ yếu là các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, bồi dưỡng quản lý nhà nước và bồi dưỡng công tác tiếp công dân, kỹ năng lãnh đạo quản lý.

Trong năm 2012, Thanh tra Chính phủ đã tổ chức được 46 khóa đào tạo, bồi dưỡng cho gần 4.400 học viên, đạt 135,29% kế hoạch được giao, trong đó có 12 lớp bồi dưỡng kỹ năng tiếp công dân, xử lý đơn thư cho 1.254 cán bộ, công chức làm công tác này. Năm 2013, theo kế hoạch Thanh tra Chính phủ sẽ mở 38 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho khoảng 3.414 công chức ngành Thanh tra (6 tháng đầu năm đã mở được 17 lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho 1.626 học viên). Đặc biệt để đáp ứng yêu cầu hoàn chỉnh ngạch, Thanh tra Chính phủ đã mở các lớp bồi dưỡng kết hợp “2 trong 1” gồm bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên kết hợp với bồi dưỡng quản lý nhà nước. Do nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngành Thanh tra rất lớn nên ngoài các lớp mở tại Trường Cán bộ Thanh tra, hàng năm Thanh tra Chính phủ đã có chủ trương phối hợp với các Bộ, ngành, các địa phương mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra theo chuyên ngành tại các bộ, ngành và tại các khu vực để tạo điều kiện thuận lợi cho công chức ngành thanh tra trong việc đi lại và đáp ứng cao nhất nhu cầu đào tạo của ngành. Ngoài việc nỗ lực trong việc mở các lớp đáp ứng yêu cầu của ngành, Thanh tra Chính phủ

đã chỉnh sửa khung giáo trình và nội dung chương trình giảng dạy. Đến nay đã nghiệm thu và đưa vào giảng dạy giáo trình đối với các lớp nghiệp vụ thanh tra viên cao cấp và thanh tra viên chính, qua đó nâng cao chất lượng giảng dạy nghiệp vụ cho ngành.

Thực hiện Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội, Quyết định số 312/QĐTTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thanh tra Chính phủ sẽ tiếp tục coi việc nâng cao chất lượng cán bộ, công chức ngành Thanh tra thông qua việc mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, góp phần nâng cao chất lượng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình hiện nay.

11. Nội dung kiến nghị số 12

Cử tri đề nghị nhà nước có chính sách bảo vệ, khen thưởng thích đáng, kịp thời đối với những công dân tích cực tham gia phòng, chống tham nhũng; công khai kết quả xử lý và kết quả thu hồi tài sản của người tham nhũng để người dân có điều kiện theo dõi và giám sát (cử tri các tỉnh Tiền Giang, Ninh Thuận, Phú Yên).

Trả lời:

Bảo vệ người chống tham nhũng và động viên, khen thưởng người phát hiện tham nhũng là những chính sách quan trọng đã được quy định trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật như Luật PCTN, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tố cáo, Thông tư liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCTP ngày 6/5/2011 của Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ về khen thưởng người có thành tích xuất sắc trong phòng, chống tham nhũng và người tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng;

Một số địa phương cũng chủ động ban hành quy chế về bảo vệ, khen thưởng người có thành tích xuất sắc trong phòng, chống tham nhũng và tổ chức việc biểu dương, khen thưởng người có thành tích trong PCTN (TP. Hồ Chí Minh, tỉnh Kon Tum, tỉnh Nghệ An...); thực hiện kế hoạch công tác của Ban CĐTW về PCTN, Thanh tra Chính phủ đang tiến hành rà soát, đánh giá việc thực hiện quy định về khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện tham nhũng để có sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với pháp luật hiện hành, yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo nói chung, những quy định về bảo vệ người tố cáo nói riêng đang ngày càng được hoàn thiện. Luật tố cáo, lần đầu tiên được quốc hội thông qua ngày 11/11/2011, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2012 đã dành hẳn 01 chương (Chương V: từ Điều 34 đến Điều 40) để quy định về bảo vệ người tố cáo. Trong đó, Điều 34 của Luật quy định việc bảo vệ người tố cáo được thực hiện tại tất cả những nơi có thể ảnh hưởng đến người tố

cáo, bao gồm: nơi cư trú, công tác, làm việc, học tập, nơi có tài sản của người cần được bảo vệ hoặc những nơi khác do cơ quan có thẩm quyền quy định. Cũng theo quy định của Điều này, đối tượng bảo vệ không chỉ có người tố cáo mà còn cả những người thân thích của người tố cáo như vợ hoặc chồng, con cái, bố mẹ, anh em ruột thịt...; thời hạn bảo vệ do cơ quan có thẩm quyền quyết định tùy thuộc vào tình hình thực tế của từng vụ việc, mức độ, tính chất của hành vi xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng cần được bảo vệ. Luật xác định trách nhiệm chính trong việc bảo vệ người tố cáo thuộc về người giải quyết tố cáo; đồng thời, cũng quy định rõ quyền và nghĩa vụ của người tố cáo được bảo vệ và các nội dung cơ bản về bảo vệ người tố cáo như bảo vệ bí mật thông tin; bảo vệ tại nơi công tác, nơi làm việc, nơi cư trú; bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm, uy tín của người tố cáo.

Triển khai thực hiện Luật tố cáo, ngày 03/10/2012, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 76/2012/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành ngày 20/11/2012) quy định các biện pháp bảo vệ người tố cáo và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc bảo vệ người tố cáo, bao gồm, các nội dung rất cụ thể như: Bảo vệ bí mật thông tin về người tố cáo trong quá trình tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tố cáo; trách nhiệm bảo vệ bí mật thông tin về người tố cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người tố cáo và người thân thích của người tố cáo; bảo vệ tài sản của người tố cáo, người thân thích của người tố cáo; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và các quyền nhân thân khác của người tố cáo, người thân thích của người tố cáo; bảo vệ vị trí công tác, việc làm của người tố cáo, người thân thích của người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức; bảo vệ việc làm đối với người tố cáo, người thân thích của người tố cáo là người làm việc theo hợp đồng lao động mà không phải là viên chức.

Có thể nói rằng quy định của pháp luật hiện nay về bảo vệ người tố cáo đã có một bước phát triển rất lớn so với các quy định trước đó và đây chính là những cơ sở pháp lý quan trọng cho việc tạo niềm tin và đảm bảo chắc chắn để người tố cáo yên tâm thực hiện quyền tố cáo của mình góp phần đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong tiến trình xây dựng Nhà nước Pháp quyền xã hội hội chủ nghĩa.

12. Nội dung kiến nghị số 13

Cử tri đề nghị Ban cần tổ chức thực hiện nghiêm hơn nữa việc kê khai tài sản hằng năm đối với cán bộ, công chức từ Trung ương đến địa phương; tổ chức kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kê khai tài sản này nhằm tránh tình trạng kê khai chiếu lệ, không đúng sự thật (cử tri tỉnh Tiền Giang, Nghệ An).

Trả lời:

Hiện nay, các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập đã từng bước được hoàn thiện; tạo lập cơ sở pháp lý cho việc kê khai, công khai xác minh tài sản, thu nhập; giúp các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai, phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên, góp phần phòng ngừa, phát

hiện, xử lý tham nhũng; bước đầu hình thành tài liệu về bản kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Bên cạnh những mặt làm được nêu trên, việc minh bạch tài sản, thu nhập có những hạn chế, bất cập: Việc kê khai tài sản, thu nhập chỉ nặng về hình thức do việc kê khai chỉ dựa vào ý thức tự giác, hầu hết không kiểm tra, xác nhận; việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập ở nơi công tác, trong chi bộ, trong cấp ủy nhiều nơi chưa thực hiện nghiêm túc; việc xác minh để bảo đảm tính trung thực của việc kê khai còn ít do điều kiện để tiến hành kiểm tra, xác minh về đối với việc kê khai tài sản, thu nhập quá chặt chẽ... Việc công bố công khai tài sản thu nhập (thông qua các website hoặc các phương tiện truyền thông khác) pháp luật hiện hành chưa thể chế hóa chủ trương này do diện người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản khá rộng; việc công khai rộng rãi có thể gây khó khăn cho việc tự bảo vệ tài sản của người có nghĩa vụ kê khai, do đó cần có lộ trình để thực hiện.

Xác định được các hạn chế bất cập đó Quốc hội đã sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2012, trong đó sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung về minh bạch tài sản; Chính phủ xây dựng Đề án “Tăng cường thực hiện và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của Đảng và Nhà nước”; Đề án kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Chính phủ ban hành Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 về minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, đặc biệt là những người có chức vụ, có quyền hạn. Nghị định đã quy định chặt chẽ việc kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai; giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm; xác minh tài sản, thu nhập; xử lý vi phạm các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong tổ chức thực hiện. Nghị định cũng quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban Tổ chức đảng các cấp, cơ quan Nội vụ các cấp, cơ quan Kiểm tra đảng các cấp, cơ quan Thanh tra Nhà nước các cấp trong việc hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra và tổng hợp kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập.

13. Nội dung kiến nghị số 14

Đề nghị Ban phối hợp với Đài phát thanh, truyền hình Việt nam xây dựng chuyên trang về Phòng chống tham nhũng và dành thời lượng phát sóng 10 phút/ngày vào các buổi tối trong tuần để vận động người dân tích cực tham gia công tác phòng, chống tham nhũng (cử tri tỉnh Tiền Giang).

Trả lời:

Công tác Phòng chống tham nhũng (PCTN) là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, mọi tầng lớp nhân dân. Trong đó, các phương tiện truyền thông và báo chí luôn giữ vai trò tiên phong trên mặt trận này. Nhiều hình thức thông tin, tuyên truyền phong phú được thực hiện như: phát sóng các chương trình về chủ đề PCTN trên đài phát thanh, truyền hình; xây dựng phim tài liệu về PCTN; Ngoài ra cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và địa phương đã chú ý đưa tin, bài, ảnh phản ánh về công tác PCTN, kịp thời nêu gương các cá nhân điển

hình trong công tác PCTN. Các Đài phát thanh, truyền hình Trung ương, địa phương cũng đã phối hợp giành nhiều thời lượng phát liên tục về chuyên đề PCTN như: Đài THVN có chương trình Dân hỏi Bộ trưởng trả lời để người đứng đầu các cấp, các ngành chia sẻ, giải đáp những vấn đề nổi cộm đang được nhân dân quan tâm, theo dõi; Đài PTTH tỉnh Kon Tum đã thông qua chuyên mục Pháp luật & Đời sống, thực hiện lồng ghép việc tuyên truyền Luật PCTN, phát sóng phim tư liệu "Cuộc chiến chống tham nhũng"; Đài Phát thanh truyền hình tỉnh Long An đã đưa nhiều tin phát nhanh, tin truyền hình, tấm gương sáng, gương người tốt việc tốt, câu chuyện xóm làng, câu chuyện truyền thanh vận động nhân dân phát hiện tham nhũng...

Việc cho ra đời một kênh thông tin chính thống và chuyên biệt trên báo, đài về công tác PCTN, cũng như dành thời lượng phát sóng 10 phút/ngày vào các buổi tối trong tuần đang từng bước được các cơ quan liên quan xem xét để triển khai trong thời gian sớm nhất. Chính phủ đã đưa trang thông tin điện tử về PCTN ra mắt. Đây là trang thông tin truyền tải quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ đảng viên, nhân dân về PCTN đồng thời giáo dục, động viên mọi tầng lớp nhân dân chung tay tích cực đấu tranh PCTN. Thủ tướng Chính phủ vừa có Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014.

Có thể nói rằng, việc tuyên truyền về PCTN và vận động nhân dân phát hiện, tố giác tham nhũng đã được xác định là một trong những nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan thông tấn, báo chí ở Trung ương và địa phương. Với lợi thế dễ tiếp cận, nhanh chóng, có sức lan tỏa và ảnh hưởng mạnh đến khán thính giả, phát thanh, truyền hình sẽ là một công cụ đặc lực trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN. Các cơ quan báo chí, đài phát thanh truyền hình cũng cần nắm rõ mục tiêu và ý thức được vai trò của mình trong trận chiến đầy cam go này, đưa tin, phản ánh thật sự khách quan, trung thực góp phần quan trọng trong việc xây dựng nhà nước trong sạch, vững mạnh, hướng đến mục tiêu phát triển dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

14. Nội dung kiến nghị số 15 (theo văn bản số 429/BDN ngày 02/8/2013 của Ban Dân nguyện của Ủy ban thường vụ Quốc hội).

Cử tri cho rằng "tham nhũng là gánh nặng của đất nước, của nhân dân". Trong thời gian qua công tác phòng, chống tham nhũng mặc dù đã có chuyển biến tích cực, nhưng vẫn chưa đạt được mục tiêu đề ra. Tham nhũng ngày càng tinh vi phức tạp, trên nhiều lĩnh vực, ở nhiều ngành, nhiều cấp gây bức xúc trong xã hội. Cử tri kiến nghị: Kiên quyết xử lý nghiêm các cá nhân, tập thể có hành vi tham nhũng bất kể là ai, giữ chức vụ gì, xác định trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra sai phạm (cử tri các tỉnh Tiền Giang, Ninh Thuận, Phú Yên).

Trả lời:

Trong thời gian qua, với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, trách nhiệm cao của Chính phủ, các cấp, các ngành, sự cố gắng của các cơ quan chức năng, các tổ chức, đoàn thể, cơ quan báo chí, truyền thông và nhất là vai trò quan trọng

của quần chúng, nhân dân, công tác PCTN, lãng phí đã có những bước tiến và đạt được những kết quả quan trọng. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được các cấp, các ngành triển khai rộng rãi, đồng bộ, trong đó có một số biện pháp đã đạt được kết quả tích cực như: cải cách hành chính, công khai, minh bạch hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức, nghề nghiệp; việc phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đã có sự chủ động hơn, hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, công tác PCTN, lãng phí chưa đạt được mục tiêu đề ra. Tình trạng tham nhũng vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp, xảy ra trên nhiều lĩnh vực, ở nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều địa phương, kể cả trong các cơ quan bảo vệ pháp luật, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, khó phát hiện hơn. Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng tuy có tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém (số vụ tham nhũng được phát hiện và xử lý còn ít; một số vụ án xử lý thiếu kiên quyết, để kéo dài, án treo chiếm tỷ lệ cao...).

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 08/2007/TT-BNV hướng dẫn việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng đối với các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp có sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước

Theo báo cáo Tổng kết 5 năm Luật PCTN, trong 5 năm qua, cả nước có 678 người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, trong đó xử lý hình sự 101 trường hợp, xử lý kỷ luật 577 trường hợp.

Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng đã có tác dụng đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, đồng thời có tác dụng răn đe nhất định, nhưng thực tế thực hiện vẫn còn khó khăn, số người đứng đầu bị xử lý còn ít so với số vụ việc tham nhũng được phát hiện, xử lý. Bên cạnh đó một số nơi còn có sự nhầm lẫn giữa xử lý người đứng đầu do có hành vi sai phạm, tham nhũng với xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng chưa được thực hiện nghiêm, thậm chí còn có biểu hiện nê nang, né tránh; các quy định về trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng còn chưa rõ ràng, cụ thể, vướng mắc trong thực hiện.

Để hoàn thiện các quy định và nâng cao hiệu quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách, Chính phủ cũng đã giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2006/NĐ-CP và hiện Chính phủ cũng đã cho ý kiến đổi

với dự thảo Nghị định sửa đổi này, các cơ quan liên quan đang rà soát lần cuối trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

15. Nội dung kiến nghị số 16

Cử tri rất hoan nghênh việc ban hành và thực hiện quyết liệt Luật phòng, chống tham nhũng (năm 2005) và được sửa đổi, bổ sung một số điều (năm 2012). Trong đó, tại Điều 55 khoản 4 nêu rõ Kết luận thanh tra, báo cáo kiểm toán, kết luận điều tra vụ việc, vụ án tham nhũng phải nêu rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra hành vi tham nhũng theo mức độ sau đây:

- a) *Yếu kém về năng lực quản lý;*
- b) *Thiếu trách nhiệm trong quản lý;*
- c) *Bao che cho người có hành vi tham nhũng.*

“Kết luận, báo cáo phải được gửi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quản lý cán bộ”. Tuy nhiên, cử tri nhiều nơi phản ánh, một số vụ án sai phạm trong quản lý kinh tế gây ra hậu quả nghiêm trọng, nhưng chủ yếu được áp dụng vào các tội danh như quy định tại Điểm a, Điểm b khoản 4 Điều 55, còn hành vi vi phạm tại Điểm c “bao che cho người có hành vi tham nhũng” hoặc tiếp tay cho tham nhũng ít được phát hiện, làm rõ để xử lý. Cử tri đề nghị thực hiện quyết liệt hơn, làm rõ các hành vi liên quan đến quy định trên đối với các loại tội phạm nêu trên (cử tri tỉnh Quảng Ngãi).

Trả lời:

Trong 5 năm (từ 2007 đến 2011), cả nước có 678 người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, trong đó xử lý hình sự 101 trường hợp, xử lý kỷ luật 577 trường hợp; trong Báo cáo công tác PCTN năm 2012, Chính phủ đã thẳng thắn nhận định rằng việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng vẫn chưa đạt yêu cầu. Số liệu trong báo cáo cho thấy, có 44 người đứng đầu bị xử lý trách nhiệm, ít hơn nhiều so với 167 vụ án tham nhũng đã được xét xử. Bên cạnh đó, một số nơi còn có sự nhầm lẫn giữa xử lý người đứng đầu do có hành vi sai phạm, tham nhũng với xử lý trách nhiệm của người đứng khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Ngoài ra, việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng chưa được thực hiện nghiêm, thậm chí còn có biểu hiện nể nang, né tránh; các quy định về trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng còn chưa rõ ràng, cụ thể, vướng mắc trong thực hiện.

Việc xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong thời gian qua được các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng Điểm a, Điểm b, khoản 4 Điều 55 Luật Phòng, chống tham nhũng do các nội dung các sự việc, chứng cứ, tài liệu thu thập được đều được các cơ quan chức năng xem xét, đánh giá một cách kỹ lưỡng, khách quan, trung thực đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng và đúng người, đúng việc, đúng tội.

Trong quá trình xem xét các vụ việc, nếu có trường hợp người đứng đầu có hành vi bao che cho người có hành vi tham nhũng hoặc tiếp tay cho tham nhũng thì cũng sẽ bị xem xét xử lý nghiêm minh theo đúng quy định tại Điểm c, khoản 4 Điều 55 của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Thanh tra Chính phủ phúc đáp và trân trọng cảm ơn sự quan tâm của cử tri cả nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Thanh tra CP (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Dân nguyện – UBTVQH;
- Lưu: VT, KHTCH.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Tiên Hào

